

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – HUẾ
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2026/HS-ST

Ngày: 06/02/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Thế Vinh và bà Nguyễn Thị Thanh Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trà Thị Mỹ Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Huế tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2026/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Bá H, Sinh ngày 10 tháng 4 năm 1997, tại tỉnh Quảng Trị; giới tính: Nam; số CCCD: 045097003577, cấp ngày 07/10/2022; nơi cấp: Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội về - BCA; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện tại: K, xã K, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Bá V, sinh năm 1971 và con bà Lê Thị Thu H1, sinh năm 1972; gia đình có 02 người và bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; vợ, con: Chưa có.

Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ sống với mẹ tại xã K, tỉnh Quảng Trị, học đến lớp 12/12 thì nghỉ học, làm nghề lái xe tại tỉnh Quảng Trị cho đến ngày phạm tội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/09/2025 cho đến nay, tại xã K, tỉnh Quảng Trị; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Lê Thị Á, sinh năm 1962; địa chỉ thường trú: A N, phường P,

thành phố H; địa chỉ hiện tại: 25/128 N, phường P, thành phố H; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Công Tuấn A, sinh năm 2003; tên gọi khác: R; địa chỉ: A L, phường P, thành phố H; có mặt.

- Chị Hồ Thị Hiền T, sinh năm 2006; địa chỉ thường trú: Thôn D, xã Q, tỉnh Nghệ An; địa chỉ hiện tại: A N, phường V, thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 08/3/2025, Lê Bá H đến bệnh viện D để khám bệnh, khi đến cầu thang tầng 1 Tòa nhà F của bệnh viện thì H phát hiện 01 áo khoác màu đỏ đô của chị Lê Thị Á, sinh năm 1962; trú tại 2 N, phường P, thành phố H, để ở chân cầu thang. H lấy trộm áo mặc vào người thì phát hiện trong túi áo có 01 chìa khóa xe mô tô (loại bấm phát ra tín hiệu từ xe mô tô) nên nảy sinh ý định đi tìm xe mô tô để lấy trộm. Đến khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày; H đi qua chỗ để xe của Trường Đại học Y, lấy khóa xe ra bấm thì phát hiện xe mô tô BKS: 75F1 – 72447 của chị Lê Thị Ánh P ra tín hiệu; H đến lấy trộm xe mô tô, sau đó sử dụng điện thoại di động của mình lên mạng xã hội tìm người mua xe thì gặp anh Lê Công Tuấn A, sinh năm 2003; trú tại A L, phường P, thành phố H, đồng ý mua xe của H, với giá là 5.500.000 đồng.

H đến nhà anh Tuấn A lấy số tiền 4.000.000 đồng tiền mặt và anh Tuấn A nhờ anh trai của mình là Nguyễn Minh T1, sinh năm 1994 chuyển khoản cho chị Hồ Thị Hiền T, sinh năm 2006; trú tại A N, phường V, thành phố H (H đưa số tài khoản và yêu cầu anh Tuấn A chuyển khoản vào số tài khoản chị T) và anh Tuấn A trả cho H số tiền còn lại là 1.500.000 đồng. Số tiền trên H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 109/KL-HĐĐGTS ngày 11/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố H, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Lead biển đăng ký 75F1 – 724.47, đã qua sử dụng tại thời điểm định giá tháng 3/2025 có giá trị là 13.755.000 đồng (Mười ba triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng); 01 áo khoác màu đỏ đô, nhãn hiệu Fashionclassic, đã qua sử dụng tại thời điểm định giá tháng 3/2025 có giá trị 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 13.775.000 đồng (Mười ba triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) xe mô tô BKS: 75F1-72447;
- 01 (Một) áo khoác màu đỏ đô, nhãn hiệu Fashionclassic đã qua sử dụng;
- 01 (Một) máy điện thoại di động thông minh hiệu Joy3, Imei số 351726111386566; Imei 2 số: 351726111386574; đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 78/CT-VKSKV1 ngày 14 tháng 01 năm 2026, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Huế đã truy tố Lê Bá H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Huế giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lê Bá H từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/02/2026).

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng:

Ngày 25/09/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 6322/QĐ-VPCQCSĐT trả lại 01 (một) áo khoác màu đỏ đô, nhãn hiệu Fashionclassic đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô BKS 75F1 - 72447 cho chủ sở hữu chị bà Lê Thị Á; bà Á không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đề nghị áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ của luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (Một) máy điện thoại di động thông minh hiệu Joy3, Imei số 351726111386566; Imei 2 số: 351726111386574, đã qua sử dụng của bị cáo Lê Bá H.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị Á đã nhận lại tài sản; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho chị Lê Thị Á số tiền 4.000.000 đồng và đã tự nguyện bồi thường cho anh Lê Công Tuấn A số tiền 5.500.000 đồng; không ai yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng đều rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử, cũng như các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân khu vực 1 - Huế trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 08 tháng 3 năm 2025, tại phường T, thành phố H; Lê Bá H đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 xe mô tô BKS: 75F1-72447 và 01 áo khoác hiệu Fashionclassic của chị Lê Thị Á; có tổng trị giá 13.775.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Huế truy tố bị cáo Lê Bá H theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Lê Bá H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền tiêu xài bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự địa phương. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra, cần phải xử phạt nghiêm bị cáo để giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt; không có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Bá H không phạm vào tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bồi thường thiệt hại cho người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; theo quy định tại các điểm i, b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã phân tích ở trên, trên cơ sở khung hình phạt quy định. Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo không có tiền án, tiền sự; toàn bộ tài sản trộm cắp đã trả lại cho bị hại; bị cáo có khả năng tự cải tạo được ở ngoài xã hội không gây nguy hiểm hay ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đồng thời, Hội đồng xét xử cũng xét thấy bị cáo có tiền sử u bao hoạt dịch ở đầu gối khó chữa và thường tái phát; do vậy có thể xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù mà giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục, thể hiện chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước, tạo điều kiện để bị cáo có thể tu dưỡng trở thành công dân có ích cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự: “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Ngày 25/09/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 6322/QĐ-VPCQCSĐT trả lại 01 (một) áo khoác màu đỏ đô, nhãn hiệu Fashionclassic đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô BKS 75F1 - 72447 cho chủ sở hữu bà Lê Thị Á theo đúng quy định của pháp luật; bà Á không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 (Một) máy điện thoại di động thông minh hiệu Joy3, Imei số 351726111386566; Imei 2 số: 351726111386574; đã qua sử dụng; Hội đồng xét xử xét thấy điện thoại của bị cáo sử dụng vào công cụ phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Bá H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Lê Bá H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 65; các điểm i, b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Bá H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/02/2026).

Giao bị cáo Lê Bá H cho Ủy ban nhân dân xã K, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ của luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (Một) máy điện thoại di động thông minh hiệu Joy3, Imei số 351726111386566; Imei 2 số: 351726111386574; đã qua sử dụng cho bị cáo Lê Bá H.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02/02/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Huế.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Lê Bá H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- Phòng HSNV Công an TP. H;
- CQCSĐT Công an thành phố H;
- VKSND khu vực 1 – Huế;
- THADS thành phố H;
- Phòng THADS khu vực 1 – Huế;
- UBND xã K, tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA; Lưu bộ phận.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hồng